TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 02-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền;

2. Bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện **Điện Biên Đ**, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện **Điện Biên Đ**, Tòa án nhân dân huyện **Điện Biên Đ** tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa Thị M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1974 tại huyện **Điện Biên Đ**; nơi cư trú: Bản Tà T D, xã N U, huyện **Điện Biên Đ**, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Sài C (đã chết) và bà Giàng Thị L, sinh năm 1940; chồng Lầu A S, sinh năm 1977 và có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 28/6/2023 đến ngày 07/7/2023, tạm giam từ ngày 07/7/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Anh **Vàng A N**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn **Điện Biên Đ**, huyện **Điện Biên Đ**, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông **Nguyễn Trần D** - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30 tháng 6 năm 2023, Mùa Thị M đang ở nhà của mình tại Bản Tà T D, xã N U, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên thì có Sủng Nhìa T ở cùng bản đi qua. M hỏi T có Heroine bán không, T bảo có. M lấy 200.000đ mua của T 01 cục Heroine có khối lượng 0,23 gam. Sau đó M vào nhà lấy 01 mảnh nilon màu xanh gói cục Heroine vừa mua lại và cất dưới đệm giường ngủ của bị cáo. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi M lấy gói Heroine trên ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã N U, huyện Điện Biên Đ kiểm tra phát hiện đã tiến hành bắt quả tang bị cáo và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 22 giờ 40 phút, ngày 28/6/2023 xác định: Chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Mùa Thị M có khối lượng 0,23 gam. Trích gửi mẫu giám định 0,06 gam. Vật chứng còn lại 0,17 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1099/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa Thị M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 87/CT-VKSĐB-P1 ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Mùa Thị M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên phân công giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mùa Thị M cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Mùa Thị M từ 12 tháng đến 14 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,17 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị M: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Mùa Thị M để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Mùa Thị M thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2023, tổ công tác Công an xã N U, huyện Điện Biên Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Tà T D, xã N U, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, phát hiện, bắt quả tang Mùa Thị M đang cất giấu trái phép tại nơi ở của mình 0,23 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mùa Thị M đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã N U nói riêng, huyện Điện Biên Đ nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình thiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào

chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,23 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,06 gam, vật chứng còn lại 0,17 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 mảnh ni lon màu xanh cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Sùng Nhìa T, sinh năm 1960, trú tại Bản Tà T D, xã N U, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 28/6/2023. Do Sùng Nhìa **T** không có mặt tại nơi cư trú, chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, nên không đủ cơ sở để xử lý. Do vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Mùa Thị M** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Mùa Thị M** 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 28/6/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/10/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa Thị M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2023)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đ;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang